Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/BCQT-SIVICO2021	*Hải Phòng, ngày 30 tháng 07 năm 2021*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Tràng Duệ, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

- Điện thoại: 02253.597.778 Fax: 02253.597.779 Email: thuysivico@gmail.com

- Vốn điều lệ: 30.123.740.000 VNĐ

- Mã chứng khoán: SIV

- Website: www.sivico.com.vn

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

+ Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	NQĐHCĐ2021	28/04/2021	Đại hội cổ đông thường niên năm 2021

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo bán niên):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch HĐQT	03-2002	
2	Nguyễn Mộng Lân	Phó Chủ tịch HĐQT	03-2002	
3	Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên	03-2002	
4	Trần Bình Ân	Thành viên	04-2015	
5	Hòa Quang Thiệp	Thành viên	03-2002	
6	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên	04-2015	
7	Phạm Thị Hương Lan	Thành viên	03-2002	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Viện	Chủ tịch	02	100%	
2	Ông Nguyễn Mộng Lân	Phó chủ tịch	02	100%	
3	Ông Hòa Quang Thiệp	Thành viên	02	100%	
4	Ông Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên	01	50%	Đi công tác
5	Bà Phạm Thị Hương Lan	Thành viên	02	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên	02	100%	
7	Ông Trần Bình Ân	Thành viên	01	50%	Đi công tác

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: *Theo điều lệ Công ty*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có tiểu ban*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	BB-HĐQT/04-20	20/01/2021	Biên bản họp HĐQT Quý IV năm 2020
2	BB-HĐQT/01-21	20/04/2021	Biên bản họp HĐQT Quý I năm 2021

III. Ban kiểm soát (Báo cáo bán niên)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bùi Kim Ngọc	Trưởng BKS	04-2015	Đại học
2	Đinh Văn Ước	Thành viên BKS	03-2002	Trung cấp
3	Hoàng Văn Hùng	Thành viên BKS	04-2015	Đại học

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Kim Ngọc	02	100%	100%	
2	Đinh Văn Ước	02	100%	100%	
3	Hoàng Văn Hùng	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: *Theo điều lệ Công ty*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: *chặt chẽ và tuân thủ điều lệ Công ty.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *không*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Hòa Quang Thiệp	14/03/1970	Đại học	03-2002

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Dương Thị Thanh Thủy	17/11/1980	Đại học	11-2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TKGD CK	Chức vụ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Viện		Chủ tịch HĐQT	030027582	10/08/2010	Số 14 Hàng Kênh, Phường Trại Cau,Quận Lê Chân, Hải Phòng	201,562	6.69%	
2	Nguyễn Mộng Lân		P Chủ tịch HĐQT	001049002953	17/02/2017	P4-B24 Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, Hà Nội	150,000	4.97%	
3	Hoà Quang Thiệp		Tổng Giám đốc	034070001512	11/09/2015	19/57 Hồng Bàng, Hải Phòng	276,562	9.18%	
4	Nguyễn Thuỷ Nguyên		Thành viên HĐQT	001058007111	26/05/2020	33 Phan Chu Chinh - Hà nội	198,750	6.59%	
5	Phạm Thị Hương Lan		Thành viên HĐQT	031800253	22/07/2009	Số 15/33 Chu Văn An, HP	79,875	2.65%	
6	Trần Bình Ân		Thành viên HĐQT	0800000217	19/02/2001	Số 142/106 Lê lai HP	198,750	6.6%	
7	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên HĐQT	035072000571	03/06/2016	14 Hàng Kênh - P. Trại cau _ Q.Lê Chân - HP	93,750	3.11%	
8	Bùi Kim Ngọc		Trưởng BKS	030882033	07/06/2008	Số 4E Trần Hưng Đạo, Hồng Bàng, Hải Phòng	3,750	0.12%	
9	Đinh Văn Ước		Thành viên BKS	031543304	23/03/2005	Số 1 Tôn Đức Thắng – HP	154,125	5.11%	
10	Hoàng Văn Hùng		Thành viên BKS	031147269	18/5/2010	Hòa Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	7,500	0.24%	
11	Dương Thị Thanh Thủy		Kế toán trưởng	031180007543	02/12/2019	59/82 Vũ Chí Thắng, P Nghĩa Xá, Q Lê Chân, TP Hải Phòng	2,835	0.09%	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ*: Không có*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát*: Không có*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên Công ty	MST	Địa chỉ	Quan hệ	Loại giao dịch
1	Công ty CP Sơn HP	0200575580	Số 12 Lạch Tray - Phường Lạch Tray - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Cho vay vốn; mua hàng
2	Công ty CP Bao bì VLC	0201130619	Lô D1-Khu Công Nghiệp Tràng Duệ, xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng, Việt Nam	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
3	Công ty CP Sơn HP số 2	0200762164	Lô D1, Khu Công Nghiệp Tràng Duệ, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, Thành Phố Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
4	Công ty CP VILACO	0200574869	75B đường 208, Xã An Đồng, Huyện An Dương, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
5	Công ty trách nhiệm hữu hạn VICO	0200270081	Số 94 Đường 208, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua & bán hàng
6	Công ty TNHH Nhựa Phoenix	0201880643	Tầng 8 tòa nhà SHP Plaza số 12 Lạch Tray - P. Lạch Tray - Quận Ngô Quyền - Hải Phòng	Chung thành viên sáng lập và thành viên HĐQT	Mua hàng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TKG DCK	Chức vụ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
I	NGƯỜI NỘI BỘ								
1	Nguyễn Văn Viện		Chủ tịch HĐQT	030027582	10/08/2010	Số 14 Hàng Kênh, Phường Trại Cau,Quận Lê Chân, Hải Phòng	201,562	6.69%	
2	Nguyễn Mộng Lân		P Chủ tịch HĐQT	001049002953	17/02/2017	P4-B24 Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, Hà Nội	150.000	4.97%	
3	Hoà Quang Thiệp		Tổng Giám đốc	034070001512	11/09/2015	19/57 Hồng Bàng, Hải Phòng	276,562	9.18%	
4	Nguyễn Thuỷ Nguyên		Thành viên HĐQT	001058007111	26/05/2020	33 Phan Chu Chinh - Hà nội	198,750	6.59%	
5	Phạm Thị Hương Lan		Thành viên HĐQT	031800253	22/07/2009	Số 15/33 Chu Văn An, HP	79,875	2.65%	
6	Trần Bình Ân		Thành viên HĐQT	0800000217	19/02/2001	Số 142/106 Lê lai HP	198,750	6.6%	
7	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên HĐQT	035072000571	03/06/2016	14 Hàng Kênh - P. Trại cau _ Q.Lê Chân - HP	93,750	3.11%	
8	Bùi Kim Ngọc		Trưởng BKS	030882033	07/06/2008	Số 4E Trần Hưng Đạo, Hồng Bàng, Hải Phòng	3,750	0.12%	
9	Đinh Văn Ước		Thành viên BKS	031543304	23/03/2005	Số 1 Tôn Đức Thắng – HP	154,125	5.11%	
10	Hoàng Văn Hùng		Thành viên BKS	031147269	18/5/2010	Hòa Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	7,500	0.24%	
11	Dương Thị Thanh Thủy		Kế toán trưởng	031180007543	02/12/2019	59/82 Vũ Chí Thắng, P Nghĩa Xá, Q Lê Chân, TP Hải Phòng	2,835	0.09%	

II	NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN								
1	Nguyễn Thị Lan		con gái Ông Viện	031174003555	03/02/2017	14 Hàng Kênh - P. Trại cau _ Q.Lê Chân - HP	5,625	0.18%	
2	Nguyễn Thị Thanh Hương		con gái Ông Viện	030962455	13/02/2010	4/81 Tô Hiệu - P. Trại cau _ Q.Lê Chân - HP	5,625	0.18%	
3	Nguyễn Như Ngà		Em trai ông Viện	031061220	18/11/2010	56 Nguyễn Văn Linh - An Đồng - An Dương _ HP	3,750	0.12%	
4	Vi Thị Nhình		Em dâu ông Viện	031400055	27/04/2004	56 Nguyễn Văn Linh - An Đồng - An Dương _ HP	22,500	0.74%	
5	Đào Lệ Hoàng		Vợ ông Thiệp	030694103	16/02/2014	Số 1 ngõ 57 Điện Biên Phủ, Minh Khai, Hồng Bàng, HP	7,500	0.24%	
6	Phạm Thị Thu Hương		Em gái bà Lan	030699307	29/06/2011	Số 20 Hoàng Văn Thụ - HP	40,025	1.32%	
7	Lại Thị Liên		Vợ Ông Ước	030630561	22/06/2010	Số 1 Tôn Đức Thắng - HP	7,500	0.24%	
8	Đinh Văn Thắng		Em trai ông Ước	030069000109	30/06/2015	Xã Hiến Thành Kinh Môn - Hải Dương	3,750	0.12%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số CP	*Tỷ lệ*	*Số CP*	*Tỷ lệ*	
1	Hòa Quang Thiệp	Người nội bộ	475,312	15.8%	276,562	9.18%	Bán CP
1	Trần Bình Ân	Người nội bộ	*0*	*0.00%*	198,750	6.6%	Mua CP

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 0200456505 CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO (SJS., CO) H. AN DƯƠNG TP. HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Viện

Công Ty Cổ Phần Sivico

Digitally signed by Công Ty Cổ Phần Sivico
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0200456505, CN=Công Ty Cổ Phần Sivico, S=Hải Phòng, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021-08-03 14:49:47
Foxit PhantomPDF Version: 9.6.0